

ĐƯA QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ VÀO CHIỀU SÂU, PHỤC VỤ HIỆU QUẢ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, NÂNG CAO VỊ THẾ QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

(Tham luận của đồng chí PHẠM BÌNH MINH, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI*, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao)

NĂM năm qua, trong bối cảnh tình hình khu vực và thế giới có nhiều biến động rất phức tạp và khó lường, tác động tới an ninh và phát triển của đất nước, công tác đối ngoại đã được triển khai chủ động, đồng bộ, huy động được sức mạnh tổng hợp của đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân, đạt nhiều thành tựu to lớn trong việc triển khai thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng, nổi bật là.

Thứ nhất, hoạt động đối ngoại đã góp phần quan trọng duy trì môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho phát triển đất nước, thông qua việc đưa mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam với các nước đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả. Trong 5 năm qua, lần đầu tiên chúng ta đã hoàn thành việc xây dựng khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược và đối tác toàn diện với các nước láng giềng, với hầu hết các nước có ảnh hưởng lớn ở khu vực và trên thế giới. Cụ thể là, đã thiết lập thêm quan hệ đối tác chiến lược với 8 nước, quan hệ đối tác toàn diện thêm với 3 nước, nâng tổng số đối tác chiến lược của Việt Nam lên 15 nước và tổng số đối tác toàn diện lên 10 nước; trong đó, Việt Nam đã có khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược hoặc đối tác toàn diện với tất cả 5 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Các khuôn khổ đó đã đưa quan hệ của nước ta với các đối tác lên tầm cao chiến

lược, ổn định, đồng thời mang lại ngày càng nhiều lợi ích thiết thực về kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, công nghệ, chính trị, quốc phòng, an ninh, văn hóa, xã hội.

Thứ hai, chúng ta đã chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Việt Nam đã ký kết hoặc kết thúc đàm phán 4 hiệp định thương mại tự do thế hệ mới trong tổng số 15 hiệp định thương mại tự do mà ta đã tham gia và đang đàm phán. Đối với Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia thành viên có tỷ lệ thực hiện cao nhất các biện pháp xây dựng Cộng đồng. 5 năm qua, chúng ta đã vận động được thêm 38 trong tổng số 59 đối tác chính thức công nhận Việt Nam có quy chế kinh tế thị trường. Các hoạt động kinh tế đối ngoại đã đóng góp tích cực vào việc tái cơ cấu tổng thể nền kinh tế, đổi mới công nghệ, mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu hàng hóa và lao động, tăng cường thu hút đầu tư, thu hút khách du lịch, v.v.

Thứ ba, công tác đối ngoại đã góp phần quan trọng vào nhiệm vụ giữ vững chủ quyền lãnh thổ, biển, đảo, bảo vệ an ninh Tổ quốc. 5 năm qua, chúng ta đã hoàn tất ký kết các hiệp định quản lý biên giới trên bộ với các nước láng giềng, như: Trung Quốc,

* Nay là Ủy viên Bộ Chính trị khóa XII

Lào, tạo cơ sở xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị và ổn định. Với Lào, hai bên đã hoàn thành việc tặng dày, tôn tạo hệ thống mốc giới quốc gia giữa hai nước.

Trước những diễn biến phức tạp ở Biển Đông, chúng ta đã sử dụng triệt để các biện pháp chính trị - ngoại giao, thông qua song phương và đa phương, khu vực và quốc tế, kiên trì và kiên quyết trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, thúc đẩy hợp tác hữu nghị, nỗ lực đối thoại nhằm tìm kiếm một giải pháp cơ bản, lâu dài cho vấn đề Biển Đông; đồng thời, vận duy trì đoàn kết trong ASEAN, duy trì quan hệ hữu nghị với Trung Quốc. Chúng ta đã tranh thủ được công luận quốc tế lên tiếng ủng hộ lập trường chính nghĩa của Việt Nam, phản đối các hành động vi phạm luật pháp quốc tế, bảo vệ hòa bình, ổn định, bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc.

Thứ tư, chúng ta đã đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại đa phương với phương châm chuyển mạnh từ "tham gia tích cực" lên "chủ động đóng góp xây dựng". Qua đó, góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị thế quốc tế của đất nước. Chúng ta là một trong những nước đi đầu trong việc xây dựng Cộng đồng ASEAN; đã hoàn thành xuất sắc trách nhiệm nước chủ nhà của Đại hội đồng Liên minh nghị viện thế giới (IPU) lần thứ 132; đóng góp tích cực vào quá trình xây dựng Chương trình nghị sự 2030 của Liên hợp quốc vì sự phát triển bền vững. Việt Nam được các nước tin cậy, tín nhiệm, và luôn được bầu với số phiếu cao nhất tại tất cả các cuộc bầu cử vào các cơ chế của Liên hợp quốc.

Thành tựu đối ngoại 5 năm qua khẳng định sự đúng đắn của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển, chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hoá, đa phương hoá, "chủ động và tích cực hội nhập quốc tế" mà Đại hội Đảng lần thứ XI đã đề ra. Các thành tựu đối ngoại đó là kết quả

nỗ lực chung của toàn bộ hệ thống chính trị, với sự tham gia và phối hợp tích cực, chủ động của các bộ, ban, ngành, các địa phương, các doanh nghiệp và nhân dân, dưới sự chỉ đạo tập trung, trực tiếp của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Trong 5 năm tới, tình hình thế giới thay đổi nhanh, diễn biến ngày càng phức tạp, khó lường; tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên, xung đột sắc tộc, các thách thức an ninh phi truyền thống nổi lên gay gắt. Quá trình toàn cầu hóa và những tiến bộ của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ sẽ tác động sâu rộng đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế thế giới. Xu hướng liên kết kinh tế, thương mại, đầu tư, kết nối hạ tầng đa tầng nấc gia tăng; xuất hiện các hình thức liên kết mới, các định chế tài chính - tiền tệ, các hiệp định kinh tế, thương mại, đầu tư song phương và đa phương thế hệ mới. Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó có khu vực Đông Nam Á, tiếp tục là trung tâm phát triển năng động, đồng thời cũng là trọng điểm cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, tiềm ẩn nhiều rủi ro, bất trắc. Tranh chấp trên Biển Đông diễn biến gay gắt, phức tạp.

Trong bối cảnh đó, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trên cơ sở giữ vững đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, vì lợi ích quốc gia, dân tộc là định hướng chiến lược lớn của Đảng nhằm thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

5 năm qua, chúng ta đạt được nhiều kết quả quan trọng, song mới ở giai đoạn "gia nhập, tham gia, đàm phán" ký kết các thoả thuận quốc tế, khu vực. Công tác triển khai hội nhập quốc tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế. Nhận thức của các bộ, ngành, địa phương chưa thực sự đầy đủ và thống nhất; công tác phối hợp triển khai chưa nhịp nhàng, chặt chẽ. Việc nội luật hóa để thực hiện các cam kết quốc tế chưa đầy đủ và đồng bộ. Sự chuẩn bị trong nước đối với các

cam kết quốc tế sắp phải thực hiện còn chậm và thiếu chủ động; trong đó, lớn nhất là chưa tận dụng được các cơ hội của hội nhập quốc tế, với hội nhập kinh tế là trọng tâm. Do đó, thách thức của hội nhập kinh tế sẽ ngày càng tăng lên. Trong khi đó, 5 năm tới là thời kỳ Việt Nam thực hiện đầy đủ các cam kết trong Cộng đồng ASEAN, của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hội nhập quốc tế với tầm mức sâu hơn nhiều so với giai đoạn trước, đòi hỏi Đảng, Nhà nước và nhân dân ta phải nỗ lực rất cao để tận dụng thời cơ, vượt qua những thách thức lớn trong quá trình hội nhập, làm cho hội nhập quốc tế thực sự trở thành phương tiện hữu hiệu phục vụ phát triển bền vững và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc.

Với nước ta, trong 5-10 năm tới, chiều sâu của hội nhập quốc tế được thể hiện trên các lĩnh vực sau:

Trong lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh, đưa hội nhập đi vào chiều sâu tức là phải tạo được sự đan xen, gắn kết lợi ích, một cách lâu dài và bền vững giữa nước ta với các đối tác, đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập đi vào thực chất, nhất là với các đối tác có tầm quan trọng chiến lược đối với an ninh và phát triển của đất nước; tạo dựng được lòng tin và hình thành nên các cơ chế hợp tác có hiệu quả trong việc thúc đẩy quan hệ, ngăn ngừa, đẩy lùi các nguy cơ, kiểm soát các bất đồng và giải quyết các vấn đề nảy sinh, nhất là các vấn đề có thể tác động nghiêm trọng tới an ninh và phát triển của đất nước ta.

Về kinh tế, 5 năm tới là thời kỳ Việt Nam thực hiện đầy đủ các cam kết trong Cộng đồng ASEAN và WTO, tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Do vậy, đưa hội nhập đi vào chiều sâu tức là phải tận dụng các cam kết quốc tế để mở rộng thị trường, tái phân bố và nâng cao

hiệu quả sử dụng các nguồn lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế cũng như của doanh nghiệp Việt Nam; gia tăng mức độ tự chủ của nền kinh tế, xác lập vị trí cao hơn trong chuỗi sản xuất, cung ứng ở khu vực và toàn cầu; tăng cường khả năng ứng phó của nền kinh tế trước những tác động từ bên ngoài; đóng góp ngày càng nhiều cho quá trình phát triển nội lực và liên kết vùng trong cả nước. Đưa hội nhập kinh tế quốc tế đi vào chiều sâu cũng có nghĩa là phải tận dụng được chính hệ thống quy tắc và luật lệ của các tổ chức quốc tế để bảo vệ được các lợi ích chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân Việt Nam trong quan hệ với đối tác nước ngoài.

Trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, khoa học, công nghệ và các lĩnh vực khác, đưa hội nhập đi vào chiều sâu tức là chủ động hơn trong việc nghiên cứu, chọn lựa các bộ tiêu chí, xây dựng và triển khai lộ trình áp dụng và đồng thời tham gia xây dựng các tiêu chí, chuẩn mực chung, góp phần nâng trình độ phát triển của nước ta trong các lĩnh vực này; phục vụ các mục tiêu xây dựng nền kinh tế tri thức và con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Nói cách khác, đưa hội nhập đi vào chiều sâu là để tạo dựng các mối quan hệ ổn định, lâu dài hơn với các đối tác, gia tăng tính ổn định, bền vững của môi trường chính trị, an ninh; đưa đất nước ta lên vị trí cao hơn ở khu vực và trên thế giới.

Để đưa hội nhập quốc tế đi vào chiều sâu, trên cơ sở quán triệt và thực hiện đúng các quan điểm về hội nhập quốc tế được nêu trong Dự thảo văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII, đối ngoại cần tập trung làm tốt các công việc sau:

Thứ nhất, thực hiện triệt để phương châm "triển khai đồng bộ" các định hướng đối ngoại được Đại hội XII của Đảng thông

qua, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quá trình hội nhập quốc tế; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân, giữa các ngành, các cấp, các địa phương.

Thứ hai, trên cơ sở bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia - dân tộc, đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác, nhất là các khuôn khổ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đảm bảo môi trường hoà bình, ổn định cho đất nước, thúc đẩy quan hệ chính trị, kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, công nghệ, tạo thuận lợi cho phát triển đất nước và quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hội nhập, thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế, theo đó cần tăng cường công tác phổ biến các cam kết quốc tế ta đã ký kết, đã nội luật hóa và các quy định trong quá trình triển khai; làm cho mỗi tổ chức, mỗi người dân hiểu rõ thách thức, cơ hội mà họ có được từ hội nhập quốc tế để tham gia một cách chủ động và tích cực; biến quá trình hội nhập từ các hoạt động chủ yếu do các cơ quan nhà

nước tiến hành thành quá trình tham gia chủ động và tích cực của từng địa phương, tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

Thứ tư, triển khai các định hướng lớn về hội nhập được nêu trong Văn kiện Đại hội, tập trung thực hiện Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các đề án, kế hoạch triển khai Nghị quyết 22 của Bộ Chính trị (khóa XI) về hội nhập quốc tế; khẩn trương hoàn thiện, nâng cao năng lực các thể chế hội nhập; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ hội nhập. Phấn đấu đến năm 2020, mức độ hội nhập trên các lĩnh vực của nước ta ở mức độ cao của các nước ASEAN.

Với những thành tựu của đất nước trong những năm qua, với thế và lực cũng như vị thế mới của Việt Nam, sự lãnh đạo sáng suốt và bản lĩnh của Đảng ta, chúng ta hoàn toàn tin tưởng công tác đối ngoại và quá trình hội nhập quốc tế sẽ giành được nhiều thành tựu mới, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời gian tới. ♦

Đổi mới toàn diện công tác công an đáp ứng yêu cầu...

(Tiếp theo trang 22)

ngại khổ, lơ là trách nhiệm trong công tác, nhất là tư tưởng trung bình chủ nghĩa trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện tốt văn hóa ứng xử Công an nhân dân, xây dựng hình ảnh người chiến sĩ Công an cách mạng, trách nhiệm, thân thiện, nhân văn trong lòng nhân dân.

Phát huy truyền thống anh hùng vẻ vang hơn 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Công an nhân dân nguyện tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng phục vụ nhân dân, tiếp tục sát cánh cùng Quân đội nhân dân, các cấp, các ngành bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống.

Đảng bộ Công an Trung ương tin tưởng sâu sắc rằng, dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ của Quân đội nhân dân, các ban, bộ, ngành, địa phương và được đồng bào cả nước ủng hộ, giúp đỡ, lực lượng Công an nhân dân tiếp tục đổi mới, phát triển mạnh mẽ, phát huy vai trò nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ an ninh, trật tự, xứng đáng với sự tin yêu của Đảng, Nhà nước và nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. ♦